

ẢNH HƯỞNG ANH QUỐC TRÊN ĐỒ SỨ NGỰ DỤNG THỜI MINH MẠNG

Philippe Trương*

Vua Minh Mạng (1820-1841) từ chối thiết lập quan hệ chính thức, ngoại giao hoặc ký kết hiệp ước thương mại với các quốc gia châu Âu, vừa để bảo vệ chủ quyền và đồng thời ngăn cản mọi hành động xâm lược quân sự và truyền giáo. Ngược lại, nhà vua cũng nhận thấy rằng Đại Nam sẽ không tồn tại nếu không học hỏi về khoa học kỹ nghệ từ Tây phương, nhất là về mặt quân sự. Từ tình thần ấy, nhà vua cho xây dựng chương trình dạy tiếng phương Tây cho quan lại trong triều và gửi quan lại ra nước ngoài để học hỏi thêm. Còn về quan hệ buôn bán với các nước châu Âu, nhà vua đã giải thích trong bức thư gửi cho vua Louis XVIII của nước Pháp: *“Nếu thần dân của ngài mong muốn đặt quan hệ thông thương với xứ sở của chúng tôi, họ cứ tuân theo luật lệ của nước Nam là đủ.”*

Đối với Anh quốc, vua Minh Mạng cũng có chính sách đối xử tương tự: từ chối mọi mối quan hệ ngoại giao nhưng lại chấp nhận việc giao thương. Năm 1822, một phái bộ Anh quốc do John Crawfurd làm trưởng đoàn đến Gia Định và được Tổng trấn Lê Văn Duyệt tiếp đón. Ngày 25 tháng 9, phái bộ này được yết kiến vua Minh Mạng tại Huế. Nhà vua khước từ mọi mối quan hệ ngoại giao nhưng lại cho phép Công ty Đông Ấn Anh quốc giao thương với những điều kiện thuận lợi giống như với người Trung Quốc hoặc với người Pháp.

Tháng 8 năm 1823, tiếp theo sau phái bộ của Crawfurd, có hai thương thuyền của Anh cập cảng Đà Nẵng. Hàng hóa của họ không được vua Minh Mạng đánh giá cao, nên nhà vua chỉ cho mua một vài món đồ nhỏ nhất (theo lời ông Salles trong bài “Jean Baptiste Chaigneau et sa famille”, *Bulletin des Amis du Vieux Hué (BAVH)*, 1923, Số 1, tr. 91-92). Trong đó có một bộ đồ ăn bằng sứ do xưởng Spode sản xuất.

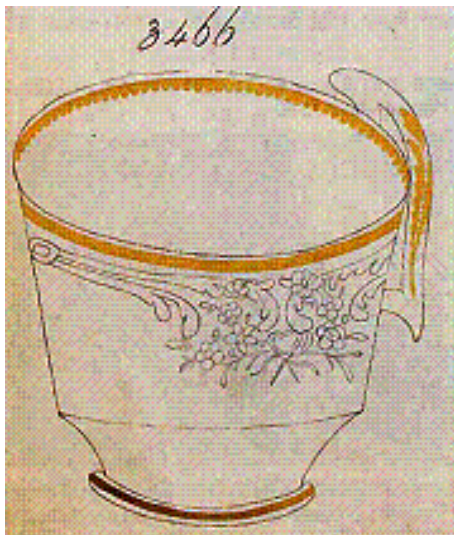
Josiah Spode (1733 - 1797) khởi sự chế tác đồ gốm tại Stoke-on-Trent (Staffordshire, Anh quốc) sau những năm học hỏi với Thomas Wieldon. Ông đã thành công trong việc tạo ra một loại đồ sứ có cốt rất cứng, không frit với 50% tro xương. Hỗn hợp giữa tro xương và silica tạo thành một chất trong suốt như men. Ông cũng là người đầu tiên dùng kỹ thuật trang trí “chuyển họa” dưới lớp men phủ (vào năm 1782). Chỉ trong vài năm, ông tạo dựng được doanh nghiệp làm ăn rất phát đạt. Josiah Spode II, con trai Josiah Spode đã rời thương quán ở Luân Đôn để kế nghiệp cha quản lý xưởng Stoke-on-Trent. Năm 1800, ông cải tiến kỹ thuật và tạo ra một loại đồ sứ có cốt trắng và lớp men phủ trong suốt, gọi là “bone china”. Từ đó

* Nhà nghiên cứu mỹ thuật, Paris, Pháp.

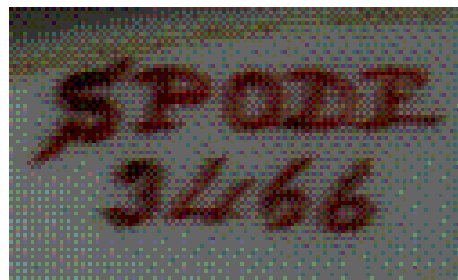
“bone china” được sử dụng trong nhiều xưởng như Minton, Davenport, Derby, Wedgwood. Josiah Spode II đưa ra rất nhiều hoa văn mới (bao gồm các hoa văn nổi danh như “lam Ý”, “thực vật”... hiện nay vẫn còn sử dụng ở châu Âu) để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng do những cuộc chiến tranh đã làm giảm mạnh nguồn đồ sứ Trung Quốc cung cấp cho thị trường thế giới và châu Âu. Thời kỳ này, Spode sáng chế ra một loại đồ sứ có cốt bền chắc hơn, gọi là “stone china”. Đây cũng là lúc có nhiều loại cốt sành sứ mới được chế tác.

Năm 1827, Josiah Spode III lại kế nghiệp cha mình quản trị xưởng gốm Stoke-on-Trent, nhưng chỉ được 2 năm thì ông qua đời. Do đó, W.T. Copeland, con trai của William Copeland, người tiếp thị sản phẩm đồng thời là giám đốc thương quán Spode ở Luân Đôn, lên nắm quyền quản lý. Hùn vốn với Thomas Garrett, một nhân viên của W.T. Copeland ở Luân Đôn, W.T. Copeland mua lại xưởng Stoke-on-Trent vào năm 1833 và hai người đã điều hành xưởng này cho đến khi Garrett về hưu vào năm 1847. Xưởng Copeland lúc đó vẫn tiếp tục phát triển thịnh vượng dưới cái tên W.T. Copeland. Tuy nhiên, cái tên Spode nổi tiếng không bao giờ bị loại bỏ hoàn toàn và vẫn còn được sử dụng.

Cho đến nay, trong bộ Spode được vua Minh Mạng sở hữu, chỉ có hai cổ vật, gồm một cái đĩa đựng đồ tráng miệng và một tách trà, đã được nhắc đến trong các nguồn sử liệu, nhưng dấu vết của hai món cổ vật này vẫn không thể lẫn ra. Đó là hai cổ vật do Louis Dumoutier giới thiệu trong bài “Sur quelques porcelaines européennes décorées sous Minh Mang”, (BAVH, 1914, Số 1, tr. 47-50). Tách trà,



Hình 2: Bản vẽ hoa văn 3466, trích trong sổ lưu trữ của xưởng Spode, Stoke-on-Trent, Spode Museum Trust.



Hình 1: Hiệu đề SPODE 3466 màu đỏ

nguyên

thủy thuộc bộ sưu tập của linh mục Chính (Hội Yên, Quảng Trị) và cái đĩa nguyên thủy thuộc bộ sưu tập của linh mục de Pirey. Dưới nền đĩa có hai dòng hiệu đề viết tay màu đỏ: *SPODE 3466* (hình 1). Hiệu đề này thường được sử dụng trong khoảng thời gian từ 1799 đến 1833. Còn số 3466 đề dưới đáy đĩa hoặc dưới đáy tách, như ở cái tách trong bộ sưu tập của linh mục Chính, là số thứ tự của kiểu thức hoa văn trang trí trên hiện vật. Kiểu hoa văn này (hình 2) được ghi vào sổ sách của xưởng Spode năm 1822. Tùy theo kỹ thuật tạo hình hoặc kiểu hoa văn, mà có tên gọi là kiểu “chạm nổi Pháp” hoặc kiểu “hoa dây”.

Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế hiện đang lưu giữ một chiếc tách trà bằng sứ⁽¹⁾ (hình 3), tương tự như chiếc tách của linh mục Chính, nhưng không có hiệu đề in dưới đáy. Chiếc tách trà này được tạo dáng theo kiểu “Luân Đôn”, là kiểu thức đặc trưng cho các sản phẩm của xưởng Spode trong những năm 1820. Trang trí đắp nổi gồm hai dải song song, tận cùng bằng những vòng cuộn, hoa và một cái nơ. Phía trên chân tách có một đường viền dạng hạt trai. Một đường chỉ vàng được vẽ quanh miệng tách (bên trong và ngoài) và ở vành ngoài chân đế.



Hình 3: Tách trà, Anh quốc, 1822, Spode, Stroke-on-Trent, Cao: 5,20cm. Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế, BTH1465/S-1/Gm-4162

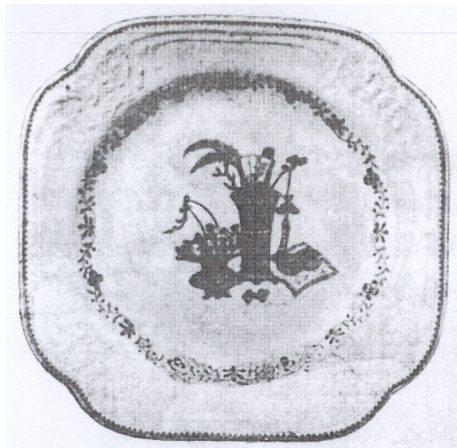
Vì trang trí nguyên thủy trên chiếc tách này quá giản dị, không thích hợp với các món đồ ngự dụng, nên vào năm 1824, vua Minh Mạng hạ lệnh cho Họa tượng cục vẽ thêm hoa văn và đề thêm lạc khoản lên chiếc tách này. Vì thế, dưới đáy chiếc tách có thêm dòng chữ Hán: 明命五年增畫 (*Minh Mạng ngũ niên tăng họa*). Lúc đầu, nghệ nhân chỉ điểm thêm men màu lên trên các hình nổi và vẽ thêm một số mô típ nhỏ như bông hoa. Một điều đáng chú ý là bông hoa được vẽ theo lối phương Tây để hợp với hoa văn nguyên thủy có trên chiếc tách. Sự hiện diện các họa tiết hoa hồng cho thấy ngay từ năm 1824, vua Minh Mạng đã dùng các họa tiết có trên đồ sành sứ Anh quốc (hoặc trên đồ sứ Trung Quốc xuất khẩu cho châu Âu) để làm mẫu cho các trang trí tăng họa này.

Đức vua hài lòng với công việc trang trí của các nghệ nhân, nên vào năm 1825, vua tiếp tục cho “tăng họa” trên những cái đĩa đựng đồ tráng miệng trong bộ Spode. Lúc này, nhà vua lại chọn một hoa văn theo kiểu Trung Hoa. Đó là hoa văn “bách cổ”. Để tránh sự xung khắc giữa lối trang trí châu Âu và với lối trang trí châu Á, các họa sĩ đương thời đã không tô hình nổi mà vẽ thêm một đường viền. Ở dưới đáy món đồ cũng có ghi dòng lạc khoản 明命六年增畫 (*Minh Mạng lục niên tăng họa*).



Hình 4: Đĩa, Anh Quốc, 1822, Spode, Stroke-on-Trent, mỗi cạnh rộng 21,50 cm, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam, Tp. Hồ Chí Minh, BTLS 102.

Bảo tàng Lịch sử Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh còn lưu giữ một cái đĩa⁽²⁾ (hình 4). Lòng đĩa vẽ một mâm ngũ quả đặt trên một chiếc đôn; dưới chân đôn, một bên có hình một cây đàn nguyệt và một đôi song lan; một bên có chiếc bàn gỗ với một tách trà có nắp và một nghiên mực, sát chân bàn có một thủy trì



Hình 5: Dĩa, Anh Quốc, 1822, Spode, Stroke-on-Trent, mỗi cạnh rộng 21cm, nguyên thủy trong bộ sưu tập của linh mục de Pirey.

hình con ếch và cái giá gác bút kiểu tam sơn với hai chiếc bút lông. Lối trang trí này biểu dương cho âm nhạc (đàn nguyệt, đôi song lan) và văn chương (bút, nghiên mực).

Trên chiếc đĩa thuộc bộ sưu tập của linh mục de Pirey⁽³⁾ (hình 5) có vẽ thêm một cái giỏ đan đựng hoa và trái cây, một cái bình đặt trên một đế thấp và một cảnh san hô, một cái quạt, hai lông chim trĩ, một cuốn thư và một cây như ý có treo một kim khánh, phía sau là một bàn cờ đặt sát đất với hai cái giỏ đựng quân cờ. Kiểu trang trí này ca tụng hội họa (cuốn thư, bút) và trò chơi (quân cờ). Vả lại, trong tinh thần hội họa Trung Hoa, hoa văn “bách cổ” biểu tượng cho một lời chúc, theo kiểu thức trang trí “dùng hình gợi ý”. Ví dụ, trong bình hoa (còn được gọi là

“bảo bình” biểu thị cho ý “bảo vệ bình an”) có cắm nhiều vật khác miêu tả ước vọng của người trang trí: một cảnh san hô (sự thăng chức), hai lông chim trĩ (quan chức và bộ máy hành chính), một cuốn thư (văn nghiệp) và một cây như ý (toại nguyện) có treo một kim khánh (vui mừng). Lời cầu nguyện ấy không thích hợp cho nhà vua. Vì vậy nên dưới thời Minh Mạng, kiểu trang trí “bách cổ” tượng trưng cho bốn cái thú của người xưa: cầm, kỳ, thi, họa.

Ngoài bộ Spode, Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế còn lưu giữ một bình trà⁽⁴⁾ (hình 6), vốn là đồ sứ Trung Quốc sản xuất cho thị trường châu Âu. Hình dáng của bình trà, với núm cầm hình quả dâu Tây, phỏng theo kiểu



Hình 6: Bình trà, Trung Quốc làm để xuất khẩu sang châu Âu, đầu thế kỷ 19, cao 14cm, Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế, BTH 519/S-1/Gm 2907.

của bình trà Anh Quốc bằng bạc vào những năm 1780. Năm 1831, vua Minh Mạng cho vẽ thêm một bó hoa, sao theo mẫu châu Âu. Họa sĩ vẽ thêm hình trang trí với màu sắc đa dạng, nổi bật trên nền men trắng sáng. Căn cứ trên trang trí, bình trà này có thể dùng chung với tách trà bộ Spode. Dưới đáy ấm trà cũng có dòng lạc khoản chữ Hán: 明命十二年增畫 (*Minh Mạng thập nhị niên tăng họa*).

(Tran Nỗc Anh Sơn biên tập và giới thiệu)

CHÚ THÍCH

- (1) Tách trà, Anh quốc, khoảng 1822, Spode (Stroke-on-Trent, Staffordshire), sành sứ, men màu tăng họa, đường kính miệng: 7,60cm, chiều cao: 5,20cm, hiệu đề: 明命五年增畫 (*Minh Mạng ngũ niên tăng họa*), Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế, số kiểm kê: BTH 1465/S-1/Gm 4162.
- (2) Dĩa, Anh quốc, khoảng 1820, Spode (Stroke-on-Trent, Staffordshire), sành sứ, men màu tăng họa, mỗi cạnh rộng: 21,5cm, chiều cao: 2,60cm, hiệu đề: SPODE 3466 (màu đỏ) và 明命六年增畫 (*Minh Mạng lục niên tăng họa*), Bảo tàng Lịch sử Việt Nam Thành phố HCM, số kiểm kê: BTLS 102.
- (3) Dĩa, Anh quốc, khoảng 1820, Spode (Stroke-on-Trent, Staffordshire), sành sứ, men màu tăng họa, mỗi cạnh rộng: 21cm, cao: 2,60cm, hiệu đề SPODE 3466 (màu đỏ) và 明命六年增畫 (*Minh Mạng lục niên tăng họa*), nguyên thủy thuộc sưu tập của linh mục de Pirey, nay không rõ ở đâu.
- (4) Bình trà, đồ Trung Quốc xuất khẩu sang thị trường châu Âu, đầu thế kỷ 19, sứ, men màu tăng họa, cao: 14cm, hiệu đề: 明命十二年增畫 (*Minh Mạng thập nhị niên tăng họa*), Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế, số kiểm kê: BTH 519/S-1/Gm 2907.

TÓM TẮT

Triều Nguyễn (1802 - 1945) có thói quen đặt cho các lò gốm sứ ở Trung Hoa chế tác những món đồ sứ cao cấp để sử dụng trong hoàng gia và triều đình. Bài viết này cung cấp thêm thông tin về việc đặt làm đồ sứ của triều Minh Mạng (1820 - 1841), không phải ở Trung Hoa, mà ở Anh quốc, thông qua việc giới thiệu 4 món đồ sứ thuộc bộ Spode do xưởng Stoke-on-Trent sản xuất.

Hai trong bốn món đồ trong bộ Spode này đã được học giả người Pháp Louis Dumoutier giới thiệu trong bài "Sur quelques porcelaines européennes décorées sous Minh Mạng", *Bulletin des Amis du Vieux Huê* vào năm 1914, nhưng hiện nay không rõ lưu lạc ở đâu. Hai món đồ còn lại hiện đang được bảo quản ở Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế (1 cái tách) và Bảo tàng Lịch sử Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh (1 cái đĩa).

Bằng việc giới thiệu bốn món đồ Spode, bài viết chứng minh rằng triều đình Minh Mạng, tuy không muốn thiết lập các mối quan hệ ngoại giao với phương Tây, nhưng vẫn để ngỏ quan hệ trong lĩnh vực giao thương. Bài viết cũng giới thiệu hình thức "tăng họa", một cách thức mà triều đình Minh Mạng "tiếp nhận" và "điều chỉnh" các sản phẩm văn hóa, mỹ thuật của phương Tây theo thị hiếu thẩm mỹ của triều đình lúc bấy giờ.

ABSTRACT

ENGLISH INFLUENCE ON STYLE OF ROYAL PORCELAIN UNDER KING MINH MẠNG'S REIGN

The Nguyễn Dynasty (1802-1945) was accustomed to having high-quality porcelain made by Chinese pottery factories for use in court and in the royal family. This article gives further information regarding the order for porcelain of king Minh Mạng's Court (1820-1840), not from China, but from England, by introducing 4 items of porcelain of the Spode set produced by Stoke-on-Trent.

Two of these items has been mentioned by the French scholar Louis Dumoutier in his article "Sur quelques porcelains Europeennes decorees sous Minh Mạng", *Bulletin des Amis du Vieux Hue*, in 1914. However, at present nobody has any idea where they are. One of the two remaining items is now kept in the Royal Relics Museum of Hue (a cup) and the other kept by the Vietnamese History Museum in Hồ Chí Minh City (a dish).

By introducing these four Spode items, the author proves that king Minh Mạng's Court, though they did not favour diplomatic ties with the West, still laid open opportunities for commercial relations with them. The article also gives descriptions on the style "tăng họa" [drawing more] to demonstrate how the Court "accept" and "amend" Western culture and art to their taste at the time.